|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** | |
| **Môn:** | **Lịch sử và địa lí** |
| **Lớp:** | **5A** |
| **Tên bài dạy:** | Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 3) |
| **Tiết CT:** | **57** |
| **Thời gian dạy:** | **Thứ Sáu ngày 04/4/2025** |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Xác định được vị trí của các đại dương trên lược đồ hoặc bản đồ. Xác định được mỗi đại dương tiếp giáp với châu lục và đại dương nào. So sánh được diện tích, độ sâu trung bình của các đại dương. Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Chủ động trao đổi, thảo luận, trả lời các câu hỏi, tìm nội dung bài qua các hoạt động nhóm đôi, nhóm bốn và trình bày trước lớp. *Năng lực tự chủ và tự học:* Tự giác đọc bài và trả lời câu hỏi. *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Nâng cao năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua tìm hiểu, trả lời câu hỏi và nêu ra được các ý kiến thắc mắc.

*- Phẩm chất nhân ái:* Giúp đỡ bạn bè trong quá trình học tập, yêu thương mọi người xung quanh. *Phẩm chất trách nhiệm:* nghiêm túc, lắng nghe và chú ý khi học tập, hình thành lối sống có trách nhiệm với cộng đồng. Có ý thức tìm hiểu về thế giới xung quanh. *Phẩm chất chăm chỉ*: hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tim hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: Quả địa cầu. Bản đồ các châu lục trên thế giới, bản đồ tự nhiên thế giới hoặc bản đồ tự nhiên của các châu lục. Tranh ảnh về thiên nhiên của các châu lục.

-HS: SGK

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**  **\*Trò chơi khởi động: “Ai nhanh – Ai đúng”**  GV tiến hành cho cả lớp chơi trò chơi: Gồm có 11 mảnh ghép của 6 châu lục và 5 đại dương. Lớp chia thành nhóm 6, tiến hành ghép để xác định được vị trí địa lí của các châu lục và đại dương.  GV phổ biến luật chơi, trò chơi và cách chơi.  GV quan sát, giúp đỡ HS  GV nhận xét, tuyên dương  **-** Thông qua trò chơi chúng ta đã biết được vị trí của các châu lục cũng như các đại dương. Vậy các đại dương có đặc điểm gì? Chúng ta cùng tìm hiểu trong tiết học hôm nay nhé !  GV ghi tên bài: **Các châu lục và đại dương thế giới**  **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  **Mục tiêu:**  - Xác định được vị trí của các đại dương trên lược đồ hoặc bản đồ.  - Xác định được mỗi đại dương tiếp giáp với châu lục và đại dương nào.  - So sánh được diện tích, độ sâu trung bình của các đại dương.  **Hoạt động 1: Vị trí địa lí của các đại dương trên quả địa cầu**  **Cách tiến hành:**  **GV cho HS thảo luận theo nhóm 4 để xác định vị trí**  **GV theo dõi, giúp đỡ HS.**  **GV nhận xét, tuyên dương HS**  **\*HS đọc thông tin phần em có biết**  **-GV giới thiệu video về các đại dương trên thế giới**  <https://www.youtube.com/watch?v=QS2Du4gJKT0>  **Hoạt động 2: Đặc điểm của các đại dương**  **- Cách tiến hành**  Tiến hành trò chơi: “ Nhớ nhanh – Nhớ giỏi ” : Gồm có các mảnh ghép về diện tích và độ sâu trung bình của các đại dương, sắp xếp các mảnh ghép sao cho đúng với diện tích và độ sâu trung bình của các đại dương.  GV phổ biến luật chơi, trò chơi và cách chơi.  GV quan sát, giúp đỡ HS  GV nhận xét, tuyên dương  + Em có nhận xét gì về các đại dương trên thế giới ?  -GV nhận xét và kết luận  **3. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM**  **a) Mục tiêu**Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu câu hỏi: Em biết được điều gì sau khi học bài đọc hôm nay?  - GV nhận xét, khích lệ những suy nghĩ tích cực của HS.  \* Củng cố, nối tiếp  + GV nhân xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  - GV nhắc HS về nhà xác định vị trí châu lục và đại dương trên bản đồ hoặc lược đồ cho người thân trong gia đình | HS tham gia trò chơi hào hứng, sôi nổi  HS nhận xét, bổ sung  HS lắng nghe nhắc lại vị trí của các đại dương và châu lục  Châu lục: Châu Á, Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Phi, Châu Đại dương, Châu Nam Cực.  Đại dương: Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương, Bắc Băng Dương, Nam Đại Dương, Đại Tây Dương.    HS lắng nghe  HS đọc nối tiếp tên bài và ghi vào vở        HS quan sát  Thảo luận theo nhóm 4, xác định vị trí của các đại dương trên quả địa cầu.  Đại diện các nhóm lên trình bày  Trên thế giới gồm có 5 đại dương: Ấn Độ Dương, Bắc Băng Dương, Đại Tây Dương, Thái Bình Dương, Nam Đại Dương,… các đại dương đều có diện tích lớn và thông với nhau.  Nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có)  HS lắng nghe  HS quan sát  -HS đọc bảng 1. Diện tích và độ sau trung bình của các đại dương. Cùng nhau đọc và ghi nhớ theo bàn, trong thời gian 3 phút   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Đại dương | Diện tích (triệu km2 ) | Độ sâu trung bình (m) | | Ấn Độ Dương | 70,6 | 3741 | | Bắc Băng Dương | 14,1 | 987 | | Đại Tây Dương | 106,4 | 3338 | | Thái Bình Dương | 165,3 | 4280 | | Nam Đại Dương | 22,0 | 3270 |   (nguồn: Liên hợp quốc năm 2022)  HS tham gia trò chơi sôi nổi, hào hứng.  Nhóm khác nhận xét và bổ sung  HS lắng nghe.  Trên Trái Đất có 5 đại dương: Ấn Độ Dương, Bắc Băng Dương, Đại Tây Dương, Thái Bình Dương,  Thái Bình Dương. Các đại dương khác nhau về diện tích và độ sâu trung bình. Trong đó, dại dương có diện tích lớn nhất và độ sâu trung bình sâu nhất là Thái Bình Dương. Đại Dương có diện tích nhỏ nhất và độ sâu trung bình nông nhất là Bắc Băng Dương.  HS khác nhận xét, bổ sung  HS lắng nghe  HS đọc lại kết luận  HS trình bày  + Gần Thái Bình Dương Nhất  + 6-7HS lên bản đồ và chỉ Thái Bình Dương và Việt Nam  -HS nhận xét, bổ sung  -HS lắng nghe  HS trình bày  HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………